TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2017/QĐST-HNGĐ	*Tây Sơn, ngày 07tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1980;

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1979;

Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81;82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 27/3/2002 (giới tính: Nam) và Nguyễn Ánh T, sinh ngày 09/10/2005 (giới tính: Nữ), khi nay ở với anh Nguyễn Hữu N. Anh N được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến trưởng thành. Chị Nguyễn Thị B không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do anh N không yêu cầu.

Chị B không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh N và chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên miễn xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Hữu N tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003175 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; anh N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thành Tân